TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Bản án số: 24/2021/HNGĐ-PT
Ngày 08/7/2021
"V/v Tranh chấp hôn nhân và gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

-Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hà.
Các thẩm phán: - Bà Hoàng Thị Thu Hiền.
- Bà Hoàng Thị Hải Hường.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Vân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Lương Thất Tùng- Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 7 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 10/2021/TLPT-HNGĐ ngày15/3/2021, về việc "Tranh chấp hôn nhân gia đình".

Do bản án sơ thẩm số 87/2020/HNGĐ-ST ngày 25/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Lục Nam bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2021/QĐ-PT ngày 08/4/202, Quyết định hoãn phiên tòa số 13/QĐ-PT ngày 23/4/2021, Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 189/TB-TA ngày 13/5/2021 và Quyết định hoàn phiên tòa số 21/QĐ-PT ngày 14/6/2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Giáp Thị Tuyến, sinh năm 1986 (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).
Nơi ĐKHKTT: Tổ dân phố Đại Phú 1, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.
Hiện cư trú: Thôn Chùa Hà, xã Tân Thanh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

- Bị đơn: Anh Đinh Công Minh, sinh năm 1979 (có mặt).
Nơi cư trú: Tổ dân phố Đại Phú 1, thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

** Người kháng cáo:* Anh Đinh Công Minh- là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Bản án sơ thẩm và các tài liệu có trong hồ sơ thì nội dung vụ án như sau:

** Tại đơn khởi kiện và những lời khai tiếp theo, nguyên đơn chị Giáp Thị Tuyến trình bày*: Chị kết hôn với anh Đinh Công Minh ngày 28/11/2005, trước khi cưới có được tìm hiểu, tự nguyện thỏa thuận, đăng ký kết hôn tại UBND xã Phi Mô nay là thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận đến tháng 01/2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính cách vợ chồng không hợp nhau, nên trong cuộc sống và trong công việc làm ăn hàng ngày vợ chồng thường bất đồng quan điểm dẫn đến đánh cãi chửi nhau thường xuyên, không bảo ban được nhau để cùng làm ăn phát triển kinh tế, xây dựng hạnh phúc gia đình. Ngày 01/9/2018 anh Minh đánh chị phải bỏ về mẹ đẻ ở, vợ chồng sống ly thân và cắt đứt mọi quan hệ với nhau từ đó. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị xin được ly hôn anh Minh.

Về con chung: Vợ chồng có 2 con chung là Đinh Mạnh Cường, sinh ngày 03/10/2006 và Đinh Thị Huyền Hương, sinh ngày 18/01/2009, hiện cháu Hương đang ở cùng chị còn cháu Cường đang ở cùng anh Minh, các con khỏe mạnh và phát triển bình thường; nay ly hôn chị xin nuôi cháu Hương còn để anh Minh nuôi cháu Cường, không đề nghị Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Vợ chồng xin tự thỏa thuận phân chia, nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này không tự thỏa thuận phân chia được thì chị sẽ đề nghị Tòa án giải quyết bằng vụ án khác.

** Bị đơn*: Bị đơn anh Đinh Công Minh, mặc dù đã được Toà án tống đạt thông báo về việc thụ lý và giao các thủ tục tố tụng khác theo đúng quy định của pháp luật, anh Minh có đến tòa án nhưng không phối kết hợp để làm việc và không viết bản tự khai, không để choTòa án ghi lời khai.

Với nội dung trên Bản án sơ thẩm số 87/2020/HNGĐ-ST ngày 25/12/2020 của Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang đã xử:

* Áp dụng Điều 28; 35; 147; 227; 235; 264; 271; 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Điều 55; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Điều 26; 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Giáp Thị Tuyến với anh Đinh Công Minh.

2. Về nuôi con chung: Chấp nhận thỏa thuận, giao chị Giáp Thị Tuyến nuôi con chung là Đinh Thị Huyền Hương, sinh ngày 18/01/2009; anh Đinh Công Minh nuôi con chung là Đinh Mạnh Cường, sinh ngày 03/10/2006; không đề nghị Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con; chị Tuyến, anh Minh được quyền thăm nom con sau khi đã ly hôn, không ai được cản trở chị Tuyến, anh Minh thực hiện quyền này.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo cho các bên đương sự.

Ngày 11/01/2021 anh Đinh Công Minh là bị đơn kháng cáo. Nội dung kháng cáo: Đề nghị phân chia tài sản, yêu cầu chị Giáp Thị Tuyến phải có trách nhiệm về việc chia tài sản và thanh toán dư nợ ngân hàng đến thời điểm ly hôn.

Do kháng cáo của anh Minh quá hạn nên ngày 29/01/2021 Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang đã mở phiên họp xét kháng cáo quá hạn. Tại quyết định số 01/2021/QĐ-PT ngày 29/01/2021 Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang đã Quyết định chấp nhận việc kháng cáo quá hạn của anh Minh.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Nguyên đơn nguyên đơn là chị Giáp Thị Tuyến không rút đơn khởi kiện và bị đơn là anh Đinh Công Minh không rút đơn kháng cáo, chị Tuyến là nguyên đơn xin xét xử vắng mặt. Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Bị đơn là anh Đinh Công Minh trình bầy: Anh đồng ý ly hôn với chị Tuyến nhưng với điều kiện chị Tuyến phải giải quyết xong hết các khoản nợ chung. Bản án sơ thẩm tuyên không giải quyết về phần tài sản chung, công nợ chung của vợ chồng mặc dù anh đã có đơn yêu cầu tòa án giải quyết về phần tài sản chung, công nợ chung của vợ chồng. Bản án sơ thẩm không đảm bảo quyền lợi cho anh. Đề nghị cấp phúc thẩm giải quyết về phần tài sản chung và công nợ chung. Anh đề nghị được nuôi cả 02 con, không yêu cầu chị Tuyến cấp dưỡng.

Nguyên đơn là chị Giáp Thị Tuyến có đơn xin xét xử vắng mặt và trình bầy: Chị giữ nguyên quan điểm đã trình bày ở cấp sơ thẩm. Chị đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt chị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án đảm bảo đúng quy định pháp luật; Về việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình được quy định trong Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự. Không nhận kháng cáo của anh Minh, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Anh Minh phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng, ý kiến của kiểm sát viên. Hội đồng xét xử nhận định:

[1].Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo anh Đinh Công Minh nộp quá thời hạn quy định của pháp luật theo quy định tại Điều 271; Điều

272; Điều 273; Điều 276 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nhưng tại Quyết định số 01/2021/QĐ-PT ngày 29/01/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang đã quyết định chấp nhận việc kháng cáo quá hạn của anh Minh đã. Do đó, kháng cáo của anh Đinh Công Minh là hợp lệ và HĐXX chấp nhận xem xét, giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Xét kháng cáo của anh Đinh Công Minh không đồng ý bản án sơ thẩm vì lý do bản án sơ thẩm tuyên không giải quyết về phần tài sản chung, công nợ chung của vợ chồng là không đảm bảo quyền lợi cho anh, Hội đồng xét xử xét thấy:

Tại phiên hòa giải ngày 09/11/2020, anh Minh trình bày: Chị Tuyến xin ly hôn anh không đồng ý, nếu phải ly hôn anh đồng ý nuôi cháu Cường, còn để chị Tuyến nuôi cháu Hương, không đề nghị Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con. Nếu chị Tuyến kiên quyết ly hôn thì anh xin đề nghị chia cả tài sản và số nợ của vợ chồng, nếu chị Tuyến chia xong tài sản và số nợ của vợ chồng thì anh ký cho chị Tuyến ly hôn ngay. Tại biên bản làm việc của Tòa án cấp sơ thẩm về việc giải thích quyền yêu cầu phản tố và thủ tục yêu cầu phản tố của bị đơn đã giải thích quyền và nghĩa vụ cho anh Minh và trình tự, thủ tục thực hiện yêu cầu chia tài sản chung và cho thời hạn 15 ngày để anh Minh thực hiện thủ tục theo quy định. Tuy nhiên, hết thời hạn 15 ngày anh Minh không làm đơn yêu cầu với các yêu cầu chia tài sản chung và giải quyết công nợ. Ngày 30/11/2020 Tòa án cấp sơ thẩm có Quyết định đưa vụ án ra xét xử vụ án vào ngày 25/12/2020. Ngày 24/12/2020 anh Minh nộp đơn khởi kiện chia tài sản khi ly hôn. Như vậy, đơn khởi kiện của anh Minh được nộp sau khi Tòa án đã có quyết định đưa vụ án ra xét xử, Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét giải quyết mà dành quyền khởi kiện cho anh Minh ở vụ án khác là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Anh Minh kháng cáo yêu cầu được nuôi cả hai con chung vì chị Tuyến đã có con khác, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Tuy nhiên, anh Minh không có tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình.

Tại cấp phúc thẩm anh Minh không đưa ra được tài liệu, chứng cứ nào mới nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của anh Minh.

[2.2]. Từ nhận định, phân tích trên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự. Không chấp nhận kháng cáo của anh Đinh Công Minh, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

[3].Về án phí phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên anh Đinh Công Minh phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Luật tố tụng dân sự. Không nhận kháng cáo của anh Đinh Công Minh. Giữ nguyên bản án sơ thẩm. Xử:

* Căn cứ Điều 28; 35; 147; 227; 235; 264; 271; 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Điều 55; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Điều 26; 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Giáp Thị Tuyến với anh Đinh Công Minh.

2. Về nuôi con chung: Chấp nhận thỏa thuận, giao chị Giáp Thị Tuyến nuôi con chung là Đinh Thị Huyền Hương, sinh ngày 18/01/2009; anh Đinh Công Minh nuôi con chung là Đinh Mạnh Cường, sinh ngày 03/10/2006 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác của pháp luật.

Vấn đề cấp dưỡng: Các đương sự không yêu cầu, nên không xem xét giải quyết.

Chị Tuyến, anh Minh được quyền thăm nom con sau khi đã ly hôn, không ai được cản trở chị Tuyến, anh Minh thực hiện quyền này.

3. Về án phí dân sự phúc thẩm:

Anh Đinh Công Minh phải chịu 300.000đồng án phí dân sự phúc thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số AA/2019/0002901 ngày 26/02/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạng Giang.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Hoàng Thị Thu Hiền **Hoàng Thị Hải Hường** **Trần Thị Hà**

Nơi nhận:
- TAND huyện Hiệp Hòa;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS huyện Hiệp Hòa;
- Cổng thông tin điện tử TANDTC;
-Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Hà